

**CÔNG TY CỔ PHẦN
THỦY ĐIỆN THÁC MƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bình Phước, ngày 06 tháng 04 năm 2018

**BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2017
và KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018**

Năm 2017 kết thúc, trải qua 10 năm hoạt động dưới hình thức Công ty cổ phần, Ban lãnh đạo và CBCNV Công ty cổ phần thủy điện Thác Mơ đã cố gắng phát huy tối đa những thế mạnh để đạt được nhiều thành tựu quan trọng trong việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh;

Trong năm 2017 tình hình khí tượng thủy văn diễn biến thuận lợi, lưu lượng nước về hồ cao hơn so với cùng kỳ năm 2016 và cao hơn trung bình nhiều năm; Mực nước hồ tích nước cuối năm 2017 cao hơn kế hoạch tạo điều kiện thuận lợi xây dựng kế hoạch khai thác mùa khô năm 2018.

Phát huy những kết quả đã đạt được trong năm 2016 bước vào năm 2017. Công ty đã triển khai quyết liệt, có trọng tâm các giải pháp thực hiện nhiệm vụ đã đề ra. Công ty đã nhận được sự hỗ trợ của Cổ đông và Chính quyền địa phương các cấp; HĐQT, Ban điều hành Công ty cùng đội ngũ CBCNV đã nỗ lực đoàn kết, phấn đấu hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra;

Ban Điều hành Công ty luôn nhận thức rõ trách nhiệm trước Cổ đông, mọi hoạt động của Ban điều hành luôn theo sát các định hướng của Nghị quyết Đại hội cổ đông năm 2017 với mục tiêu đảm bảo sự phát triển bền vững của Công ty và mang lại hiệu quả lợi nhuận cao nhất;

Trong kỳ Đại hội thường niên lần này, Đại hội sẽ đánh giá tình hình thực hiện các nhiệm vụ chủ yếu của năm 2017, định hướng và đề ra các giải pháp triển khai nhiệm vụ kế hoạch năm 2018.



PHẦN I
ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN
KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2017

I. Công tác vận hành sản xuất

- Tình hình thủy văn năm 2017 diễn biến thuận lợi, lưu lượng nước về trung bình là 124 (m³/s) cao hơn trung bình cùng kỳ năm 2016 và cao hơn trung bình cùng kỳ nhiều năm; mực nước hồ hiện đạt mực nước là 217,1 (m) cao hơn mực nước hồ kế hoạch cuối năm 2017 là 216,9m
- Sản lượng năm Công ty mẹ 2017 là 797,5 tr.kWh đạt 117,3% kế hoạch năm 2017, tăng 68,0% so với cùng kỳ năm 2016;
- Các Công ty con: Công ty Cổ phần Mỹ Hưng Tây Nguyên sản xuất được 50,74 tr.kWh đạt 116,3% kế hoạch; Công ty Cổ phần thủy điện Đakrosa sản xuất được 41,9 tr.kWh điện đạt 94,7% kế hoạch năm.
- Thực hiện các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật theo kế hoạch cụ thể như: hệ số khả dụng thực hiện là đạt 96,7 % so với hoạch là 96,2 ; suất sự cố là 0,168% so với kế hoạch là 0,4%; Tỷ lệ dùng máy bảo dưỡng là 3,1% thấp hơn kế hoạch là 3,3%; tỷ lệ điện tự dùng thực hiện là 0,77% thấp hơn kế hoạch là 0,83%;

II. Kết quả kinh doanh

1. Kết quả hợp nhất

Tổng doanh thu năm 2017 của Công ty đạt được 712,14 tỷ đồng, tăng 44,5% so với cùng kỳ năm 2016; Tổng chi phí thực hiện là 316,97 tỷ đồng, giảm 13,03% so với cùng kỳ năm 2016; Lợi nhuận trước thuế đạt 395,17 tỷ đồng, tăng 3,07 lần so với cùng kỳ năm 2016; Lợi nhuận sau thuế đạt 321,10 tỷ đồng tăng 2,9 lần so với cùng kỳ năm 2016;

2. Công ty mẹ

Tổng doanh thu năm 2017 của Công ty đạt được 611,51 tỷ đồng đạt 131% kế hoạch năm 2017, tăng 53,9% so với cùng kỳ năm 2016; Tổng chi phí thực hiện là 246,55 tỷ đồng thực hiện 96,8% kế hoạch năm, giảm 16,1% so với cùng kỳ năm 2016; Lợi nhuận sau thuế đạt 291,85 tỷ đồng đạt 171,6% kế hoạch năm 2017, tăng 3,4 lần so với cùng kỳ năm 2016;

3. Các Công ty con:

Công ty Cổ phần Mỹ Hưng Tây Nguyên: Tổng doanh thu đạt 59,5 tỷ đạt 125% kế hoạch; Tổng chi phí thực hiện 39,2 tỷ đạt 103% kế hoạch; Lợi nhuận sau thuế đạt 20,3 tỷ đạt 216% kế hoạch năm 2017;

Công ty Cổ phần thủy điện Đakrosa: tổng doanh thu đạt 56,5 tỷ đạt 105% kế hoạch năm, tổng chi phí thực hiện 37,6 tỷ đạt 107% kế hoạch năm, lợi nhuận sau thuế đạt 17,9 tỷ đạt 102% kế hoạch năm 2017;

4. Đánh giá kết quả thực hiện về công tác tài chính

a. Hoàn thành các chỉ tiêu tài chính

Các hệ số tài chính của Công ty đều được cải thiện so với năm 2016, đảm bảo khả năng thanh toán của Công ty, cụ thể như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017
1	Khả năng thanh toán hiện hành (lần)	5,480	7,929
2	Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn (lần)	5,480	7,929
3	Khả năng thanh toán nhanh (lần)	5,398	7,813
4	Bảo toàn vốn	Bảo toàn	Bảo toàn

b. Công tác quản trị tài chính:

Xác định tầm quan trọng của công tác tài chính, Công ty đã thường xuyên chỉ đạo Phòng Tài chính kế toán chuyển nhanh tư duy kế toán sang tư duy quản trị tài chính. Công tác dòng tiền ngày càng được nâng cao, luôn đảm bảo ổn định và được cân đối để đưa ra các giải pháp đầu tư và huy động vốn phục vụ cho công tác sản xuất kinh doanh theo kế hoạch. Khả năng thanh khoản của công ty được duy trì và luôn đảm bảo có đủ nguồn tài chính để hoạt động

Công ty Lập báo cáo tài chính công ty mẹ và báo cáo tài chính hợp nhất tháng, quý, năm theo quy định của nhà nước.

Công ty đã tham gia triển khai vận hành hệ thống ERP theo đúng tiến độ. Bên cạnh đó Công ty đã triển khai áp dụng hệ thống ERP cho Công ty con Đăkrosa và Mỹ Hưng Tây Nguyên, giúp cho công tác lập báo cáo được thuận tiện, hiệu quả hơn.

c. Tình hình nộp ngân sách nhà nước.

Công ty luôn hoàn thành tốt nghĩa vụ nộp thuế cho ngân sách nhà nước, tổng số nộp ngân sách nhà nước trong năm 2017 của Công ty là 210 tỷ đồng, trong đó:

- Thuế giá trị gia tăng : 56 tỷ đồng
- Thuế thu nhập doanh nghiệp : 71 tỷ đồng
- Thuế tài nguyên : 64 tỷ đồng
- Phí môi trường rừng : 17 tỷ đồng
- Thuế khác (TNCN, môn bài, đất...) : 2 tỷ đồng

5. Hoạt động đầu tư

❖ Dự án xây dựng khu Văn phòng tại thị xã Đồng Xoài

Trong năm 2017, giá trị giải ngân thực hiện dự án là 0 đồng so với kế hoạch là 20,2 tỷ đồng.

Trong năm Công ty đã thực hiện thủ tục đề nghị bồi thường tài sản trên đất và giá trị đất; tích cực làm việc với HDDB xây dựng phương án đền bù và báo cáo lãnh đạo cấp thẩm quyền phê duyệt. UBND tỉnh đã có chủ trương và đề xuất hoán đổi đất để thực hiện dự án trong tương lai. Công ty đang tiếp tục làm việc với UBND Tỉnh.

❖ **Cấm mốc ranh giới công trình**

Trong năm 2017, giá trị giải ngân thực hiện cấm mốc là 0 đồng so với kế hoạch năm 2017 là 0,995 tỷ đồng.

Nhà thầu thi công đã thực hiện được 185/249 mốc, hiện tại công tác cấm mốc đang tạm dừng để xử lý công tác pháp lý do vị trí cấm mốc nằm trong diện tích sử dụng của nhiều hộ dân; UBND tỉnh đã ra Quyết định thu hồi phương án cấm mốc và tiếp tục thực hiện khi có kết quả kiểm tra của đoàn kiểm tra liên ngành của UBND tỉnh về công tác quản lý sử dụng đất đai lòng hồ của thủy điện Thác Mơ.

❖ **Dự án điện mặt trời**

Trong năm 2017, sau khi được UBND tỉnh Bình Phước thuận chủ trương cho phép nghiên cứu dự án. Công ty đã phối hợp đơn vị tư vấn chuyên ngành tổ chức khảo sát, đánh giá tiềm năng bức xạ mặt trời tại các khu vực đất đai hành lang bảo vệ công trình Thủy điện Thác Mơ và lập hồ sơ bổ sung dự án vào quy hoạch phát triển điện lực tỉnh Bình Phước. Đến nay, dự án đã được UBND tỉnh thống nhất thông qua và trình BCT thẩm định, phê duyệt bổ sung quy hoạch dự án;

Bên cạnh đó, để chứng minh các số liệu nghiên cứu, Công ty cũng triển khai lắp đặt mô hình nhà máy mini 5kW trên mái nhà văn phòng để đo đếm sản lượng điện mặt trời, làm cơ sở thực tế cho việc quyết định đầu tư.

6. Đầu tư góp vốn, thu hồi vốn

❖ **Tình hình đầu tư góp vốn**

Công ty luôn chú trọng việc tham gia góp vốn đầu tư dài hạn vào các dự án phát triển nguồn điện với tổng giá trị đầu tư dài hạn đến hết 31/12/2017 đạt 370,994 tỷ đồng cụ thể trong đó:

Đvt: tỷ đồng

Stt	Tên đơn vị	Vốn góp đến hết 2017	Tỷ lệ vốn góp %
I	Công ty con		
1	Công ty CP thủy điện Đakrosa	48,934	61,52
2	Công ty CP Mỹ Hưng Tây nguyên	137,200	99,78
II	Công ty liên doanh, liên kết		
1	Công ty CP phong điện Thuận Bình	32,600	20,00
2	Công ty ĐTKT hồ thủy điện Thác Mơ	1,400	35,00
III	Đơn vị khác		

Stt	Tên đơn vị	Vốn góp đến hết 2017	Tỷ lệ vốn góp %
1	Công ty CP cơ điện điện lực Đồng Nai	1,280	10,00
2	Công ty CP nhiệt điện Quảng Ninh	149,580	3,00
Tổng cộng		370,994	

III. Dự án Thác Mơ mở rộng

Trong năm 2017, Công ty đã thực hiện tốt công tác chuẩn bị sản xuất cho nhà máy, tổ chức đào tạo, bố trí lực lượng vận hành hợp lý, xây dựng quy trình vận hành bảo dưỡng để sẵn sàng tiếp nhận vận hành nhà máy ngay khi hoàn thành công tác xây dựng công trình.

Với vai trò là đơn vị tiếp nhận vận hành, Công ty tham gia Hội đồng nghiệm thu cơ sở của dự án ngay từ giai đoạn nghiệm thu đầu tiên đến quá trình nghiệm thu đóng điện không tải và vận hành thử thách; Trong đó, tích cực kiểm tra, đánh giá những tồn tại để thông qua Ban QLDA yêu cầu nhà thầu sửa chữa khiếm khuyết, đảm bảo yêu cầu của nhà sản xuất. Hiện nay, nhà máy TMMR vận hành tin cậy, ổn định và đạt được sản lượng điện theo thiết kế.

Bên cạnh đó, để thực hiện tiếp nhận tài sản nhà máy từ EVN, Công ty đã tích cực phối hợp EVN xây dựng phương án chuyển giao, báo cáo các Bộ ngành liên quan và trình Chính phủ xem xét, quyết định chủ trương chuyển giao. Tuy nhiên, do yêu cầu về trình tự thủ tục đến nay chưa thực hiện được công tác chuyển giao, do đó Công ty đã phối hợp EVN xây dựng, ký kết phương án vận hành nhà máy tạm thời trong thời gian chuyển tiếp từ khi vận hành chính thức đến khi hoàn thành bàn giao dự án

IV. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu hiệu quả năm 2017

Tiếp theo những kết quả đạt được về thực hiện chương trình tối ưu hóa chi phí năm 2016. Năm 2017, trên cơ sở Văn bản số 676/GENCO2-KH ngày 07/3/2017 về các chỉ tiêu kế hoạch năm 2017 và Quyết định số 336/QĐ-GENCO2 ngày 15/8/2017 Về việc Ban hành bảng chấm điểm các chỉ tiêu hiệu quả năm 2017. Để nỗ lực phấn đấu thực hiện đạt được kết quả tốt nhất các chỉ tiêu trên, Công ty đã ban hành Quyết định số 746/QĐ-TMHPC-KHVT ngày 1/9/2017 giao nhiệm vụ cụ thể để các đơn vị triển khai thực hiện, kết quả đều đạt chỉ tiêu cụ thể như sau:

Stt	Chỉ Tiêu Thực Hiện	Đơn vị tính	Chỉ tiêu kế hoạch	Thực hiện 2017	Tỷ lệ TH/KH
1	Nâng cao hiệu quả SXKD				
1.1	Tăng doanh thu				
	- Sản lượng điện sản xuất	kWh	680	797,53	117,28%
	- Sản lượng điện thương phẩm	kWh	674,4	790,78	117,26%

Stt	Chỉ Tiêu Thực Hiện	Đơn vị tính	Chỉ tiêu kế hoạch	Thực hiện 2017	Tỷ lệ TH/KH
1.2	Giảm chi phí				
	- Tỷ lệ điện tự dùng.	%	0,83	0,774	93,25%
	- Chi phí O&M/ CS đặt	triệu đồng/MW	486,5	434,1	89,23%
2	Nâng cao hiệu quả vận hành				
	- Hệ số khả dụng	%	96,299	96,701	100,42%
	- Tỷ lệ dừng máy do sự cố	%	0,400	0,168	42,00%
	- Tỷ lệ dừng máy bảo dưỡng	%	3,301	3,131	94,85%
3	Nâng cao năng suất lao động				
	- NSLĐ theo sản lượng điện sản xuất	triệu kWh/LĐ	5,44	6,38	117,23%
	- NSLĐ theo công suất đặt	người/MW	0,83	0,83	99,60%
4	Nâng cao hiệu quả tài chính				
	- Hệ số bảo toàn vốn	Lần	≥ 1	Bảo toàn	
	- Khả năng thanh toán ngắn hạn	Lần	> 1	> 1	
	- Tỷ lệ nợ trên vốn chủ sở hữu.	Lần	≤ 3	≤ 3	

- Bên cạnh đó, nhằm phát huy cao nhất mọi nguồn lực để thực hiện mục tiêu phát triển về kinh tế, tài chính và bảo đảm đời sống của CBCNV; tăng cường ý thức trách nhiệm về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của cán bộ, công nhân viên của các đơn vị trong công tác chuyên môn, nghiệp vụ. Công ty cũng đã ban hành Chương trình tổng thể về thực hành tiết kiệm chống lãng phí năm 2017 và giai đoạn 2016 – 2020 theo Quyết định số 734/QĐ-TMHPC-KHVT ngày 29/8/2017 và đang nỗ lực thực hiện tốt các chỉ tiêu đề ra,

V. Hoạt động mở rộng kinh doanh và dịch vụ

1. Chi nhánh Trung tâm DV&SCCĐ đã tiếp tục thực hiện công tác: Quan trắc chuyên dịch, thí nghiệm hiệu chỉnh thiết bị cho các đối tác đem về doanh thu dịch vụ đạt 6,6 tỷ đồng cụ thể bao gồm:
 - Đối tác chiến lược bao gồm các Công ty: NMTĐ Đăkrthi, Thép Pomina 2, Thép Pomina 3, Posco Việt Nam, Thép Miền Nam, Xi măng Fico Tây Ninh, Cty Thép tấm lá Phú Mỹ kết quả doanh thu năm 2017 đạt 5,4 tỷ đồng tăng 36% so với cùng kỳ năm 2016;
 - Khách hàng không thường xuyên gồm các Công ty: NMTĐ Đăkglun, NMTĐ Srokphumieng, Lilama 10, Cty Cp TĐ Vĩnh Sơn Sông Hình, Cty Vmtek kết quả doanh thu năm 2017 đạt 1,2 tỷ đồng giảm 38% so với cùng kỳ năm 2016;
2. Trong năm 2017 doanh thu từ các hoạt động khác đạt 3,6 tỷ đồng

VI. Tình hình tham gia Thị trường phát điện cạnh tranh

1. Công tác chào giá, tham gia Thị trường điện

Nhà máy đã chủ động tính toán, lập kế hoạch khai thác hồ chứa năm - tháng theo các tần suất nước về hồ và điều chỉnh theo tháng - tuần dựa trên mực nước giới hạn và lưu lượng nước về hồ theo dự báo gần nhất; Theo dõi diễn biến tình hình thời tiết, bám sát diễn biến giá thị trường cao điểm và thấp điểm, chu kỳ phân bổ giá công suất trong ngày, tranh thủ lợi thế giá biên miền, các yếu tố khác có ảnh hưởng đến giá thị trường để đưa ra chiến lược chào giá phù hợp mang lại doanh thu và lợi nhuận cao nhất;

Luôn tuân thủ việc chào giá, xác nhận sự kiện, lập hồ sơ thanh toán và báo cáo theo Quy định của Thị trường phát điện cạnh tranh; Chủ động phối hợp với Trung tâm Điều độ Hệ thống điện Quốc gia trong đăng ký lịch sửa chữa, bảo dưỡng đảm bảo tính sẵn sàng cho các tổ máy khi tham gia thị trường điện.

2. Hiệu quả mang lại

Trong năm 2017, tình hình thủy văn diễn biến thuận lợi, lưu lượng nước về bình quân đạt 124 m³/s, xấp xỉ tần suất 45%. Công ty đã chủ động lập kế hoạch khai thác cao các tổ máy trong những tháng mùa mưa đảm bảo không xả thừa. Sản lượng điện phát được 797.5 triệuWh đạt 117% kế hoạch năm; Giá bán điện bình quân là 626 đồng/kWh, đạt 1.33 lần giá hợp đồng.

Doanh thu đạt được khi tham gia thị trường phát điện cạnh tranh của Nhà máy cao hơn doanh thu giả định tính theo giá Pc là 121 tỷ đồng

VII. Công tác sửa chữa lớn

Năm 2017, Công ty vẫn kiên trì thực hiện mục tiêu chính là đảm bảo vận hành các tổ máy ổn định, an toàn và kinh tế. Ngoài công tác bảo dưỡng định kỳ, công tác sửa chữa lớn luôn đang quan tâm chú trọng và đẩy mạnh nhằm góp phần giảm thiểu tối đa sự cố, đảm bảo các tổ máy luôn sẵn sàng đáp ứng nhu cầu của hệ thống điện cũng như công tác tham gia thị trường điện được hiệu quả.

Công trình Trung tu tổ máy số 1 hoàn thành vượt tiến độ hơn 2 ngày góp phần giảm thời gian dừng tổ máy, sớm đưa tổ máy vào tham gia thị trường phát điện cạnh tranh đem lại doanh thu cho Nhà máy. Ngoài ra giảm tiến độ so với kế hoạch giúp cho Công ty giảm đáng kể chi phí liên quan trong quá trình thực hiện công trình;

Ngoài ra Công ty đã hoàn thành Công trình Đại tu trạm tự dùng AC-DC; Chuyển tiếp thực hiện 2 công trình gồm: Nâng cấp bảng điều khiển trung tâm và DCS và Sửa chữa phòng Điều khiển Trung tâm.

Giá trị tiết kiệm cho các công trình đã thực hiện là 1,04 tỷ đồng;

Trong 2017 Công ty thực hiện 2/4 các hạng mục công trình sửa chữa lớn với tổng giá trị thực hiện là 3,93 tỷ so với kế hoạch năm 2017 là 19,36 tỷ đồng;

VIII. Công tác tổ chức bộ máy nhân sự, lao động

1. Công tác tổ chức bộ máy, nhân sự

Trong năm 2017 Công ty đã tiến hành kiện toàn tổ chức nhân sự, công tác cán bộ thực hiện chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách theo quy định của Luật doanh nghiệp năm 2014. Bầu bổ nhiệm Tổng Giám đốc; bổ nhiệm mới Phó Tổng Giám đốc, Trưởng phòng Dự án, Kỹ sư an toàn và Đội trưởng Đội Thí nhiệm; bổ nhiệm lại Kế toán trưởng. Thực hiện các thủ tục miễn nhiệm và bầu tạm thời Chức danh chủ tịch HĐQT; quy hoạch, giới thiệu nhân sự ứng cử để bầu, bổ nhiệm chức danh Chủ tịch HĐQT chuyên trách theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

Xây dựng phương án nhân sự, Định biên, Định mức lao động trong Công ty; Cơ chế trả lương theo nguyên tắc 3P và KPI nâng cao năng suất lao động, hiệu quả công tác quản lý lao động và hiệu quả SXKD.

2. Công tác lao động

Thực hiện Đề án Nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và Năng suất lao động, Công ty thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Tổng công ty trong công tác tuyển dụng. Không tuyển dụng bổ sung cho các vị trí về hưu mà cân đối sắp xếp lại lao động cho phù hợp. Tổng số CBCNV Công ty đến hết năm 2017 là 124 người, bao gồm 06 Thạc Sĩ, 51 Đại học, 38 Cao đẳng - Trung cấp, 26 công nhân – sơ cấp nghề, 03 lao động khác, giảm 01 Đại học, 02 Cao đẳng - Trung cấp và 01 lao động khác so cùng kỳ năm 2016.

3. Công tác đào tạo

Trong năm 2017 Công ty đã tổ chức nhiều khóa đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng, tay nghề, kiến thức pháp luật phục vụ công tác quản lý và sản xuất kinh doanh. Kết quả đã tổ chức và tham gia 33 khóa đào tạo ngắn hạn, đào tạo nội bộ về các chuyên đề kỹ thuật giúp cho lực lượng vận hành, sửa chữa, cập nhật nắm vững kiến thức của các hệ thống thiết bị mới được nâng cấp, thay thế đưa vào vận hành với 1080 lượt CBCNV tham gia; tổng chi phí công tác đào tạo năm 2017 là 902 triệu đồng.

Bên cạnh đó, Công ty thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng kiến thức cho lực lượng chuẩn bị sản xuất nhà máy thủy điện Thác Mơ mở rộng. Kể từ khi đưa vào hoạt động nhà máy vận hành an toàn, ổn định, phát điện thương mại lên hệ thống điện Quốc gia.

IX. Công tác quản lý, sử dụng đất đai, lòng hồ.

Năm 2017 Công ty đã tăng cường kiểm tra đất đai, lòng hồ phối hợp chính quyền địa phương xử lý nhiều trường hợp vi phạm lấn chiếm đất đai lòng hồ, sông suối kết quả đã thực hiện các nội dung như sau:

- Công ty đã làm việc và hoàn thành báo cáo giải trình UBND tỉnh Bình Phước về kết quả Thanh tra đất đai;
- Hoàn thành công tác đo đạc bản đồ địa chính các khu vực công trình và khu vực đất đai Công ty đang quản lý để hoàn thiện hồ sơ thủ tục xin cấp quyền sử dụng đất;
- Công ty đã phối hợp với địa phương tổ chức thành công 4 đợt tuyên truyền kiến thức Pháp luật về công tác bảo vệ hành lang công trình, hồ chứa;
- Phối hợp với chính quyền địa phương xử lý triệt để 8 trường hợp hộ dân vi phạm lấn chiếm hành lang hồ chứa;
- Công ty đã tổ chức kiểm tra, lập biên bản, báo cáo chính quyền địa phương kiến nghị xử lý 2 trường hợp vi phạm hành lang công trình tại Đập phụ và lòng hồ

X. Các công tác khác

1. Công tác AT-BHLĐ, PCCC và PCLB

Năm 2017 Công ty đã làm tốt công tác ATVSLĐ-PCCN, đã triển khai thực hiện đúng các Quy định, Quy chuẩn, Quy phạm của Nhà nước về Môi trường-An toàn-Vệ sinh lao động trong hoạt động sản xuất của Công ty, môi trường làm việc được cải thiện hơn, hệ thống quản lý về ATVSLĐ-PCCN chặt chẽ từ cấp Công ty đến Tổ, Đội sản xuất, Ca vận hành, nhận thức về ATVSLĐ-PCCN của người lao động được nâng cao.

Công tác tuyên truyền tổ chức và tham gia đầy đủ các hoạt động hội thao, hội thi, phong trào thi đua các cấp phát động. Được sự đầu tư hợp lý trong công tác ATVSLĐ-PCCN của Công ty, sự quản lý có hiệu quả của bộ máy ATVSLĐ và sự tham gia tích cực của CBCNV, do vậy trong nhiều năm qua và năm 2017 chưa phát hiện bệnh nghề nghiệp trong toàn thể cán bộ-công nhân viên của Công ty

2. Công tác quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001-2008

Các đơn vị trong Công ty tiếp tục thực hiện ban hành mới và cập nhật, hiệu chỉnh các tài liệu quan trọng theo kế hoạch, đảm bảo kịp thời đúng quy định hiện hành, phục vụ cho hoạt động quản lý sản xuất kinh doanh của Công ty;

Hoàn thành công tác đào tạo đánh giá viên nội bộ và chuẩn bị các bước tiếp theo để chuẩn bị chứng nhận nâng cấp lên tiêu chuẩn ISO 9001-2015.

4. Công tác xây dựng thực thi Văn hóa Doanh nghiệp

Trong năm 2017 Công ty đã tiếp tục triển khai xây dựng và thực hiện các giá trị cốt lõi của Văn hóa Doanh nghiệp:

Duy trì tốt công tác “5S” tại nhà xưởng, kho bãi, văn phòng làm việc; Xây dựng các Quy chế và tiêu chí đánh giá về việc thực hiện giá trị “Sáng tạo”, “Quyết liệt”, “Ứng xử văn hóa” trong Công ty gắn liền với tiêu chí KPIs; Tổ chức thành công Hội thi Văn hóa Doanh nghiệp Công ty thu hút nhiều CBCNV tham gia và đạt kết quả tốt trong công tác tuyên truyền nhân rộng VHDN Công ty, Genco2 và EVN; Hoàn thiện xây dựng và ban hành Quy định chấm điểm Văn hóa Doanh nghiệp trong Công ty.

5. Công tác thi đua, khen thưởng

Công ty đã xác định công tác thi đua khen thưởng là nhiệm vụ thường xuyên và liên tục, góp phần tăng cường công tác quản lý, tiếp tục tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về thi đua khen thưởng. Qua đó, tăng thêm nhận thức của Cán bộ, Công nhân viên chức, Người lao động, nhân rộng các gương điển hình tiên tiến đến toàn thể CBCNV;

Trong năm, Công ty vinh dự được Tập đoàn Điện lực Việt Nam tặng Cờ thi đua “Đơn vị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác năm 2017”; Bộ Công thương tặng bằng khen cho 01 Tập thể và; Tập đoàn Điện lực Việt Nam tặng bằng khen cho 02 tập thể và 06 cá nhân; Tổng Công ty phát điện 2 tặng giấy khen cho 03 tập thể và 15 cá nhân. Công ty tặng giấy khen cho 2 tập thể và 20 cá nhân là lao động xuất sắc và chiến sỹ thi đua cấp cơ sở, khen thưởng các chuyên đề về BHLĐ, thực hiện 5S, ISO, Ca vận hành an toàn kính tế, VHDN; Công tác thị trường điện, Điều tiết hồ chứa – phòng chống thiên tai cho các tập thể, đơn vị và cá nhân với số tiền là 1,3 tỷ đồng từ quỹ khen thưởng;.

6. Chăm lo đời sống CBCNV

Trong năm 2017, ngoài các nhiệm vụ đã được thực hiện như đã nêu, Công ty còn triển khai các công tác khác như sau:

Tăng cường quản trị Công ty con theo Nghị quyết của HĐQT: Công ty đã ban hành kế hoạch thiết lập thể chế tăng cường quản trị Công ty con bao gồm: Xây dựng, hiệu đính một số Quy chế quản lý nội bộ áp dụng đến các Công ty con; Thành lập Đoàn kiểm tra đến làm việc tại các Công ty con và kiến nghị, khắc phục kịp thời những thiếu sót, kết quả đều đạt được kế hoạch đề ra;

Trong năm, Công ty đã làm việc với các Đoàn công tác của Bộ, Ngành quản lý cấp trên: Bộ LĐTĐ&XH; Bộ Công Thương; Bộ TN&MT... kết quả kiểm tra Công ty được đánh giá cao thực hiện tốt Quy định pháp luật;

Công ty đã thực hiện tổ chức Hội nghị Người lao động, tổ chức đối thoại định kỳ hằng quý, thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở, thực hiện Thỏa ước lao động tập thể và giải quyết thỏa đáng các kiến nghị của CBCNV;

Thực hiện vận động quyên góp ủng hộ với tinh thần phát huy truyền thống đoàn kết, tương thân, tương ái, lá lành đùm lá rách cho đồng bào bị thiên tai bão lụt, bị tai nạn lao động và tham gia ủng hộ các quỹ nhân đạo, quỹ nạn nhân chất độc màu da cam, quỹ vì người nghèo, quỹ bệnh nhân nghèo, quỹ trẻ em tàn tật, quỹ khuyến học... của thị xã Phước Long, huyện Bù Gia Mập và các địa phương trong tỉnh Bình Phước từ nguồn quỹ phúc lợi của Công ty và quyên góp của CBCNV (kinh phí trên 300 triệu đồng);

Thăm hỏi CBCNV hưu trí, các gia đình chính sách Thương binh- Liệt sỹ, bà mẹ Việt Nam anh hùng tại địa phương nơi làm việc vào các dịp lễ tết (01 bà mẹ Việt Nam anh hùng, 02 Thương binh nặng 4/4), kinh phí trên 30 triệu đồng. Hỗ trợ giúp đỡ cho đồn biên phòng 781 - Đơn vị Công ty nhận đỡ đầu hơn 50 triệu đồng;

Thực hiện mua BHYT, BHXH cho CBCNV theo quy định. Trang bị đầy đủ BHLĐ, dụng cụ, phương tiện làm việc phù hợp với yêu cầu sản xuất, tổ chức khám sức khỏe định kỳ hàng năm cho CBCNV. Chính quyền phối hợp với Công đoàn giải quyết chế độ ngày lễ tết, nghỉ phép, nghỉ theo chế độ quy định hàng năm theo đúng Quy định. Người lao động khi chấm dứt hợp đồng lao động tại Công ty đều được giải quyết các chế độ, quyền lợi theo luật định;

Công ty luôn chú trọng việc nâng cao đời sống CBCNV, duy trì quỹ lương ổn định cho người lao động yên tâm công tác, năm 2017 thu nhập bình quân của CBCNV đạt 17,4 triệu đồng/người; Tổ chức sinh hoạt truyền thống chị em phụ nữ giao lưu họp mặt; tổ chức phát thưởng, tổ chức tết trung thu, tổ chức đi tham quan các khu vui chơi giải trí cho các cháu con em CBCNV trong dịp hè; thăm hỏi đồng viên, tặng quà, tiền cho đoàn viên có việc hiếu, việc hỷ, ốm đau, thai sản, gặp tai nạn rủi ro, kinh tế khó khăn; Công đoàn phối hợp với chuyên môn tổ chức ngày sinh nhật cho CBCNV

Tổ chức tham quan, nghỉ mát trong nước cho 54 lượt người và tham quan trong nước và 43 cán bộ công nhân viên có thành tích xuất sắc tham quan du lịch nước ngoài với tổng giá trị trên 900 triệu đồng.

Tổ chức thành công Hội thao CNVCLĐ Tổng Công ty phát điện 2 năm 2017. Công ty trang bị các dụng cụ phương tiện thể dục, thể thao đảm bảo nhu cầu rèn luyện sức khỏe cho CBCNV thông qua hình thức luyện tập. Công ty đã xây dựng và phát triển thêm 02 sân cầu lông trong nhà, 01 nhà thể thao để bố trí các dụng cụ tập luyện phục vụ CBCNV, với tổng giá trị trên 1,5 tỷ đồng.

Phối hợp với Chính quyền tổ chức tốt công tác phòng dịch và vệ sinh môi trường trong Công ty, kiểm tra tu sửa nhà ở cho CBCNV ngày một khang trang hơn, thực hiện sửa chữa các khu nhà ở công nhân vận hành với số tiền trên 1 tỷ đồng.

PHẦN II

MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2018

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017 và tình hình thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2018, Tổng Giám đốc Công ty cổ phần thủy điện Thác Mơ đề xuất mục tiêu, nhiệm vụ và các giải pháp thực hiện kế hoạch năm 2018 như sau:

I. Mục tiêu chính

1. Đảm bảo vận hành các tổ máy ổn định, an toàn và kinh tế;
2. Khai thác tối ưu hồ chứa;
3. Nâng cao chất lượng công tác bảo dưỡng;
4. Thực thi thành công Văn hóa Doanh nghiệp;
5. Triển khai ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin và phát triển khoa học công nghệ trong quản trị, điều hành;
6. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực;
7. Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu hiệu quả được giao;
8. Công ty tiếp tục quyết liệt tổ chức xây dựng và thực hiện đề án nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và nâng cao năng suất lao động giai đoạn 2016-2020;

II. Các nhiệm vụ chủ yếu

1. Đảm bảo vận hành phát điện ổn định, liên tục, an toàn hai tổ máy theo đúng phương thức vận hành của Trung tâm điều độ hệ thống điện quốc gia A0 và thị trường phát điện cạnh tranh;
2. Tính toán chào giá bán điện hợp lý nhằm khai thác tối ưu hồ chứa để đạt hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh, đảm bảo cấp nước cho hạ du và điều tiết lũ;
3. Nâng cao chất lượng tổ chức và nguồn lực;
4. Nâng cao công tác quản trị tài chính, đảm bảo nguồn vốn để thực hiện các dự án và quản trị chi phí;
5. Thực hiện phương án hoán đổi đất văn phòng làm việc tại Đồng Xoài và trình HĐQT phương án;
6. Hoàn thành chuyển chủ đầu tư dự án theo chủ trương của Thủ Tướng Chính phủ và thực hiện hợp đồng vận hành nhà máy Thủy điện Thác Mơ mở rộng;
7. Hoàn thành bổ sung quy hoạch và triển khai thực hiện Dự án năng lượng điện mặt trời;
8. Hoàn thành công tác xin chủ trương đầu tư dự án. Tổ chức nghiên cứu khả thi dự án thủy điện Dariam tại Lâm Đồng;
9. Hoàn thành công tác cắm mốc chỉ giới công trình;
10. Tích cực phối hợp với các Cơ quan, Ban ngành địa phương đảm bảo công tác quản lý đất đai, lòng hồ Công ty đạt hiệu quả; Hoàn thành thủ tục, hồ sơ đăng ký quyền sử dụng đất Công ty đang quản lý và sử dụng theo Quy định Pháp luật;

11. Tập trung thực hiện các dự án tiết kiệm năng lượng, dự án năng lượng mặt trời nhằm khai thác hiệu quả tài nguyên;
12. Hoàn thành thoái vốn tại Công ty Cổ phần Cơ điện Điện lực Đồng Nai và Công ty Cổ phần Đầu tư Khai thác Hồ thủy điện Thác Mơ;
13. Thực hiện chuyển đổi mô hình Công ty CP MHTN và hiệu chỉnh Quy chế quản lý Người Đại diện;
14. Đảm bảo đời sống tinh thần và vật chất cho CBCNV, ổn định việc làm và cải thiện đời sống Người lao động trên cơ sở tăng năng suất lao động và hiệu quả;
15. Tích cực tham gia công tác an sinh xã hội, an ninh quốc phòng tại địa phương

III. Chỉ tiêu cơ bản kế hoạch năm 2018

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh

a. Kế hoạch sản lượng sản xuất điện

- Sản lượng điện đầu cực	684 tr.kWh
- Sản lượng điện giao nhận	678 tr.kWh
- Mức nước hồ đầu năm	217,1 m
- Mức nước hồ cuối năm	216,8 m
- Tỷ lệ điện tự dùng	0,83 %
- Hệ số khả dụng	93,85 %
- Tỷ lệ dừng máy do sự cố	0,40 %
- Tỷ lệ dừng máy bảo dưỡng	5,75 %

b. Kế hoạch tài chính

Stt	Nội dung	KH 2017	Thực hiện 2017	KH 2018
I	Công ty cổ phần thủy điện Thác Mơ			
1	Sản lượng điện (triệu kWh)			
	A. Sản lượng phát	680,00	798	684
	B. Sản lượng giao nhận	674,4	792	678,32
2	Doanh thu (tỷ đồng)	466,76	611,51	488,56
3	Tổng chi phí (tỷ đồng)	254,24	246,55	225,63
4	Giá thành đơn vị (đồng/kWh)	372,0	315,4	327,7
5	Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	212,52	364,96	262,93
6	Thuế thu nhập DN (tỷ đồng)	42,46	73,11	52,58
7	Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	170,06	291,85	210,35
8	CP O&M/CS đặt (triệu đồng/MW)	486,05	440,1	518,9
II	Lợi nhuận Công ty con (tỷ đồng)	20,18	29,25	20,18
III	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất (tỷ đồng)	190,24	321,10	230,53
IV	TS LN sau thuế trên VDL (%)	27,18	45,87	32,93

2. Kế hoạch đầu tư:**a. Đầu tư xây dựng công trình:**

- Dự án NMTĐ Thác Mơ mở rộng: Phối hợp với EVN, Bộ Công Thương, Bộ Tài chính để thực hiện chuyển giao/nhượng bán tài sản hình thành từ Dự án NMTĐ Thác Mơ mở rộng theo văn bản số 1169/VPCP-CN ngày 01/2/2018 của Văn phòng Chính Phủ và văn bản số 1398/EVN-TCKT+ĐT ngày 23/3/2018 của EVN về việc chuyển giao dự án NMTĐ Thác Mơ mở rộng sang CTCP thủy điện Thác Mơ.
- Đầu tư dự án Nhà máy Thủy điện Đariam (9,5 MWh) tại Lâm đồng.
- Dự án Điện năng lượng mặt trời: Khẩn trương hoàn thành bổ sung quy hoạch và triển khai các bước tiếp theo.
- Triển khai Dự án tiết kiệm năng lượng: Lắp đặt Panel năng lượng mặt trời mái nhà Cư xá A: 0,55 tỷ đồng.
- Văn phòng làm việc tại Đồng Xoài: Thực hiện phương án hoán đổi đất và trình HĐQT phương án hoán đổi đất và xây dựng văn phòng.
 - ❖ Nguồn vốn được trích từ vốn khấu hao và một phần lợi nhuận giữ lại.

b. Mua sắm tài sản: 2,475 tỷ đồng

Stt	Thiết bị	Giá trị (tỷ đồng)
1	Máy vệ sinh trong lòng ống	0,176
2	Thiết bị xác định điểm chớp cháy cốc kín: Kiểu: PM-93;	0,600
3	Máy kiểm tra rò rỉ khí SF6: Hãng chế tạo: Wika; Kiểu máy /mã hiệu: GIR10	0,317
4	Máy bắn đá Kacher, IB 15/120	0,512
5	Xe ô tô bán tải Mazda BT 50 3.2 4x4 AT	0,870
Tổng cộng		2,475

3. Kế hoạch khoa học công nghệ: Ứng dụng CNTT trong công tác dự báo lưu lượng về hồ Thác Mơ: 2,3 tỷ đồng.**IV. Các giải pháp thực hiện kế hoạch**

Để thực hiện tốt các nhiệm vụ trên cần thực hiện các giải pháp sau:

1. Tập trung công tác nâng cấp công nghệ, thực hiện chương trình Bảo dưỡng theo độ tin cậy; Tăng cường chất lượng công tác sửa chữa lớn, bảo trì, bảo dưỡng thiết bị, khắc phục các thiếu sót, khiếm khuyết trên thiết bị nhằm hạn chế tối đa các sự cố chủ quan xảy ra;

2. Theo sát diễn biến tình hình khí tượng thủy văn, đặc biệt trong mùa mưa lũ; Đẩy mạnh công tác thị trường điện; Tính toán và phối hợp Trung tâm điều độ hệ thống điện Quốc gia lập kế hoạch khai thác tối ưu hồ chứa, kết hợp xả lũ an toàn và tích nước hồ hợp lý;
3. Tập trung thực hiện tốt công tác An toàn bảo hộ lao động, môi trường, chú trọng Công tác phòng chống lụt bão;
4. Nghiên cứu, phát triển khoa học công nghệ, hiện đại hóa công tác quản lý điều hành thông qua ứng dụng công nghệ vào các mặt hoạt động; Tiếp tục ứng dụng phần mềm tính toán khai thác tối ưu hồ chứa và xây dựng phần mềm dự báo lưu lượng về hồ; Triển khai ứng dụng phần mềm lập và kiểm soát kế hoạch đề nâng cao hiệu quả;
5. Kiện toàn bộ máy tổ chức, tăng cường kiểm tra đánh giá kết quả đào tạo đề nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; Hoàn thiện định biên, xây dựng cơ chế tạo động lực nâng cao năng suất lao động về tiền lương, thưởng (KPIs, 3P...);
6. Xây dựng, cập nhật, hiệu chỉnh các quy trình, quy định, quy chế quản lý nội bộ nhằm tăng cường công tác quản trị trong Công ty và các Công ty con;
7. Xây dựng hoàn thiện hệ thống Định mức trong Công ty;
8. Nâng cao công tác kế toán quản trị, khai thác hiệu quả dòng tiền Công ty;
9. Tổ chức quản lý tài sản đất đai, lòng hồ, lập dự án quy hoạch để tiến hành khai thác có hiệu quả đất đai, lòng hồ thuộc quyền quản lý và sử dụng của Công ty;
10. Thực hiện chương trình tiết kiệm năng lượng: tính toán thay thế thiết bị hệ thống chiếu sáng thông minh, tiết kiệm điện và triển khai hệ thống điện mặt trời tại khu cư xá;
11. Thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu hiệu quả được giao, thực hiện đề án TKCLP;
12. Thực hiện chứng nhận tiêu chuẩn ISO 27001-2013 và nâng cấp hệ thống quản lý chất lượng phiên bản ISO 9001-2008 lên phiên bản ISO 9001-2015 ứng dụng vào mọi mặt hoạt động của Công ty;
13. Thực thi Văn hóa doanh nghiệp vào sản xuất kinh doanh;
14. Phối hợp Công đoàn tổ chức tốt các hoạt động văn hóa tinh thần, chăm sóc sức khỏe và cải thiện tốt nhất điều kiện ăn ở, sinh hoạt của CBNV; Phát động các phong trào thi đua có tổng kết đánh giá, khen thưởng kịp thời

Kính trình./.

TỔNG GIÁM ĐỐC



15/15

Lê Minh Tuấn

Kỳ báo cáo	Thực hiện 2016	Kế hoạch 2017	Thực hiện 2017	Kế hoạch 2018	So sánh cùng kỳ	So sánh TH/KH 2017
Hoạt động:						
Mức nước hồ cuối kỳ (m)	215	217	217	216		
Lưu lượng nước về hồ (m ³ /s)	72	98	124	98		
Sản lượng điện sản xuất	475	680	798	684	1.68	117.3%
- Tỷ lệ hao hụt (%)	0.6%	0.83%	0.71%	0.83%	111%	86%
Sản lượng điện thương phẩm	472	674	792	678	168%	117%
- Sản lượng Qc	521			521	0%	
Giá bán điện bình quân	734	667	729	684	99%	109%
- Giá bán điện hợp đồng	566	573	574	605	101%	100%
Tài chính:						
Doanh thu hợp đồng	266,871	386,602	454,757	410,208	170%	118%
Lợi ích khi tham gia CGM	79,232	63,118	122,505	53,760	155%	194%
Doanh thu bán điện của TMP	346,103	449,720	577,262	463,968	167%	128%
Doanh thu của công ty con	95,735	100,014	111,605	102,813	117%	112%
Doanh thu dịch vụ	6,780	6,202	11,239	4,800	166%	181%
Doanh thu hoạt động	448,618	555,936	700,107	571,581	156%	126%
Chi phí O&M của TMP	69,081	79,270	67,032	86,193	97%	85%
+ Vật liệu phụ	2,437	3,708	2,222	3,009	91%	60%
+ Chi phí lương + BHXH	35,831	36,678	37,138	35,658	104%	101%
+ Chi phí dịch vụ mua ngoài	3,884	3,236	6,288	7,035	162%	194%
+ Chi phí sửa chữa lớn	19,696	19,360	3,927	20,797	20%	20%
+ Chi phí khác bằng tiền	7,233	16,288	17,457	19,692	241%	107%
Chi phí thuế & phí	44,157	68,178	80,851	89,911	183%	119%
+ Thuế tài nguyên	34,724	54,691	64,407	58,358	185%	118%
+ Phí bảo vệ môi trường	9,433	13,487	16,444	24,420	174%	122%
+ Phí Cấp quyền khai thác TNN				7,133		
Chi phí O&M của công ty con	26,358	28,134	29,629	33,593	112%	105%
Chi phí dịch vụ	4,921	4,762	11,258	3,360	229%	236%
EBITDA	304,101	375,592	511,336	358,524	168%	136%
- Chi phí khấu hao	143,039	127,921	127,778	70,262	89%	100%
+ Khấu hao của TMP	116,289	101,396	102,347	43,890	88%	101%
+ Khấu hao của công ty con	26,750	26,525	25,431	26,372	95%	96%
EBIT	161,062	247,671	383,558	288,262	238%	155%
- Doanh thu tài chính	33,748	12,000	24,831	19,800	74%	207%
- Lợi nhuận từ công ty liên kết	9,712	240	17,110		176%	7129%
- Chi phí tài chính	38,438	19,177	17,282	17,444	45%	90%
+ Lãi vay của TMP	20,383	2,040	523	2,280	3%	26%
+ Lãi vay của công ty con	18,055	17,137	16,758	15,164	93%	98%
Lợi nhuận hoạt động	166,084	240,734	408,218	290,618	246%	170%
Dự phòng đầu tư	(38,441)		(13,092)	-	34%	
Lợi nhuận khác	857	-	45		5%	
Lợi nhuận trước thuế	128,500	240,734	395,170	290,618	308%	164%
Thuế thu nhập doanh nghiệp	18,805	43,650	74,071	53,733	394%	170%
+ Thuế TNDN của TMP	18,197	42,455	73,110	52,587	402%	172%
+ Thuế TNDN của công ty con	608	1,195	961	1,146	158%	80%
Lợi nhuận sau thuế	109,695	197,084	321,100	236,886	293%	163%
Lợi ích của cổ đông thiểu số	6,058	6,843	6,950	6,046	115%	102%
Lợi nhuận sau thuế phân bổ cho TMP	103,637	190,241	314,149	230,840	303%	165%
Thu nhập mỗi cổ phần EPS (VNĐ)	1,481	2,718	4,488	3,298	303%	165%

